

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **169/2020/HS-ST**

Ngày: 11/9/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Doãn Thị Hằng
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông Trần Trọng Phú
 - + Bà Lê Thị Ánh Sáng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2020/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2020/HSST-QĐ ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn B, sinh năm: 1978. Tại Hà Tĩnh.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 12/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Xuân B và bà Lê Thị P

Gia đình có 04 anh em, bị can là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ Võ Thị O, sinh năm 1977

Có 02 con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2005

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

(Có mặt)

Người bị hại: Anh Huỳnh Quốc T, đã chết sau tai nạn giao thông.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại anh T: Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973

Nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện L, thành phố T. (Là cha mẹ ruột của Huỳnh Quốc T)

Ông Đ và bà T uỷ quyền cho anh Huỳnh Trọng H, sinh năm 1996. (Giấy uỷ quyền ngày 28/5/2020).

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện T L, Tp. Cần Thơ.

(Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Thạch S, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh.

(Vắng mặt)

Bị đơn dân sự:

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH ULHWA Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp B, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông IM KI HYUN, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: bà Nguyễn Cửu Nữ D, sinh năm 1980 - chức vụ: Quản lý và bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1985 – chức vụ: nhân viên. (Giấy uỷ quyền ngày 11 tháng 09 năm 2020).

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn B có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định, lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn ULHWA có trụ sở tại Khu công nghiệp Long Bình, thành phố Biên Hoà. Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 10/02/2020, B điều khiển xe ô tô tải biển số 60LD-014.96 đi từ khu Công nghiệp Long Bình để đến chi nhánh của Công ty tại Khu công nghiệp P, xã P, huyện T. Đến 12 giờ cùng ngày, B điều khiển xe ô tô biển số 60LD-014.96 lưu thông trên đường số 5, khu công nghiệp An Phước theo hướng Khu công nghiệp Đ đi đường số 6. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường số 5 và đường số 6, khu công nghiệp P, B điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 65H1-260.28 do Huỳnh Quốc T điều khiển chở Thạch S ngồi sau đang lưu thông trên đường số 5 theo hướng đường số 5 đi Khu công nghiệp Long Đ. Hậu quả T bị thương đưa đi cấp cứu và tử vong tại Bệnh viện tỉnh Đồng Nai. Còn Thạch S bị thương và không yêu cầu giám định thương tật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 245/KLGD-PC09 ngày 11/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Huỳnh Quốc T.

- Dấu hiệu chính: Xây sát da đầu mặt hai bên; xây sát-bầm tím da ngực hai bên, sườn lưng, hông và mông bên trái; xây sát da vai, cánh tay hai bên và cẳng tay phải; gãy xương đùi, xương cánh tay phải, gãy hai xương cẳng tay trái. Khoảng lồng ngực hai bên và ổ bụng có máu; rách cơ hoành trái, dập phổi, vỡ gan, vỡ lách, dập tủy, đứt cuống thận trái, rách mạc treo ruột.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương ngực-bụng kín, dập –vỡ đa tạng, gãy đa xương.

Tại Bản kết luận giám định phám y về hoá pháp số: HST 105/ĐC.2020 ngày 21 tháng 02 năm 2020 kết luận: Huỳnh Quốc T có Nồng độ Ethanol trong máu là 98,62mg/100ml.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định:

Lấy mép đường bên phải đường số 5 theo hướng lưu thông đường cắt đi Khu công nghiệp Long Đức (mép đường A) và mép đường bên phải đường số 6 theo hướng lưu thông đường số 3 đi đường số 11 (mép đường B) làm mép đường chuẩn; Lấy trụ đèn số L6/16 nằm ở lề phải mép đường chuẩn B làm mốc cố định.

Sau va chạm trên hiện trường còn để lại các dấu vết sau:

1. Vết phanh trượt xe mô tô biển số 65H1-260.28: vết phanh đứt quãng liên tiếp trên mặt đường dài 7,1 m. Đầu vết phanh đo cách mép đường A là 2.2 m, đo cách mép đường chuẩn B là 13,3m, đo đến trục bánh sau xe mô tô là 6.2 m.

2. Vết cày xe mô tô 65H1-260.28: Vết cày đứt quãng liên tiếp dài 5,6 m. Đầu vết cày đo cách mép đường A là 1,1m cách mép đường B là 12,9m, cuối vết cày nằm tại xe mô tô 65H1-260.28

3. Xe mô tô biển số 65H1-260.28: Ngã về bên phải, đầu xe quay hướng đường số 11, đuôi xe quay về hướng đường số 3. Trục bánh trước xe mô tô 65H1-260.28 đo cách mép đường A là 6,5m, đo cách mép đường B là 9,5 m đo đến trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 60LD-014.96 là 0.8m. Trục bánh sau xe mô tô 65H1-260.28 đo cách mép đường A là 5,7m; cách mép đường B là 10,1 m.

4. Vết máu nạn nhân 1: Vết máu 1 không rõ hình. Đo từ tâm vết máu 1 cách mép đường A là 4,3m, đo đến trục bánh sau xe mô tô 65H1-260.28 là 1,7 m.

5. Vết máu nạn nhân 2: Vết máu 2 không rõ hình. Đo từ tâm vết máu nạn nhân 2 cách mép đường A là 4,0 m, đo đến tâm vết máu nạn nhân 1 là 1,2 m.

6. Vết phanh bánh sau bên trái xe ô tô 60LD-014.96: là vết phanh đôi liền nét in trên mặt đường dài 5,5 m. Đầu vết phanh đo cách mép đường A là 0.8 m, đo cách mép đường B là 16,1 m. Cuối vết phanh nằm tại bánh sau bên trái xe ô tô 60LD-014.96.

7. Vết phanh bánh sau bên phải xe ô tô 60LD-014.96: là vết phanh đôi liền nét in trên mặt đường dài 5,3m. Đầu vết phanh đo cách mép đường A là 1,3m, đo cách mép đường B là 14,5 m. Cuối vết phanh nằm tại bánh sau bên phải xe ô tô 60LD-014.96.D

8. Xe ô tô 60LD-014.96: xe dừng, đầu xe quay về hướng đường số 11, hơi chệch sang phải, đuôi xe quay về hướng đường số 3. Trục bánh trước bên phải xe ô tô 60LD – 014.96 đo cách mép đường chuẩn A là 7,6m, cách mép đường chuẩn B là 9,75m. Trục bánh sau bên phải xe ô tô 60LD-014.96 đo cách mép đường chuẩn A là 3,2 m, cách mép đường chuẩn B là 11,85m. Trục bánh trước bên phải xe ô tô 60LD-014.96 đo đến mốc cố định là 12,5m.

Tại kết luận giám định tư pháp số 66/TTĐKXCG V/v Giám định tốc độ của xe mô tô biển số 65H1-260.28

Qua nghiên cứu hiện trạng, dấu vết để lại tại hiện trường sau khi xảy ra vụ tai nạn theo sơ đồ và Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, các bên bản kèm theo của Cơ quan điều tra cung cấp, Giám định viên kết luận rằng không đủ căn cứ, cơ sở để xác định đúng tốc độ của xe mô tô biển số 65H1-26H1-260.28 chạy với tốc độ bao nhiêu km/h khi xảy ra tai nạn giao thông.

Vật chứng vụ án: 01 xe ô tô biển số 60LD-014.96 , 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 019023 và 01 giấy chứng nhận kiểm định đã trả lại cho chủ sở hữu Công ty TNHH ULHWA Việt Nam

01 xe mô tô biển số 65H1- 260.28 đã trả lại cho chủ sở hữu là Huỳnh Trọng Hiếu.

01 giấy phép lái xe hạng C số 790021010633 mang tên Lê Văn B.

Bản cáo trạng số: 167/CT-VKS ngày 20/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lê Văn B về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trách nhiệm dân sự : Công ty TNHH ULHWA Việt Nam và bị can B đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình nạn nhân Huỳnh Quốc T tổng số tiền 206.000.000 đồng, bồi thường cho anh Thạch S tổng số tiền 21.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại – Huỳnh Quốc Hoàn đã có đơn bãi nại. Anh Thạch S cũng có đơn xin bãi nại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn bảo lưu quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Văn B tại Bản cáo trạng số: 167/CT-VKS ngày 20/7/2020. Đề nghị áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự

Đề nghị xử phạt bị cáo 16 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 tháng đến 36 tháng. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số No: 790021010633 mang tên Lê Văn B.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập theo quy định nhưng vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị vẫn tiến hành xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Bị cáo B là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông và kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định: Bị cáo B điều khiển xe ô tô biển 60LD – 014.96, chuyên hướng rẽ trái, không đảm bảo an T. Lẽ ra khi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ bản thân bị cáo phải triệt để tuân theo các quy định về an T giao thông và Luật giao thông đường bộ. Bị cáo tuy không thấy trước được hành vi của bị cáo có thể gây ra hậu quả nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó.

Hành vi của bị cáo B đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ "Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác". Hành vi vi phạm của bị cáo B dẫn đến hậu quả làm cho người bị hại anh Huỳnh Quốc T đã tử vong, trong vụ án này lỗi là do bị cáo gây ra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo là đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, an T công cộng đã vi phạm Luật giao thông đường bộ gây ra hậu quả chết một người. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng hành vi hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo B tại Cơ quan điều tra và trước phiên tòa công khai đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều

51 Bộ luật hình sự "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong thời gian tố tụng, gia đình bị cáo đến thăm hỏi gia đình bị hại, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 206.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường hỗ trợ số tiền 21.000.000 đồng để trả viện phí và chi phí đi lại cho anh Thanh S, nên cho bị cáo B được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự " người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại". Cha bị cáo B là ông Lê Xuân Bách là thương binh 4/4, chú ruột của bị cáo B là liệt sĩ Lê Thanh Diệt nên xem xét cho bị cáo B được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự.

Bị hại Huỳnh Văn T cũng có lỗi là khi tham gia giao thông với nồng độ Ethanol trong máu là 98,62 mg/100ml đã vi phạm vào các hành vi bị cấm theo khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ " ... Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu...". Xét đối với lỗi trên của anh T cũng là một trong những nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông.

[6] Xét về tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, được đại diện gia đình bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – anh Thanh S bãi nại. Hiện bị cáo B đang tại ngoại, thời gian qua ý thức chấp hành pháp luật tốt không có vi phạm, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm thể hiện chính S khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Việt Nam. Tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương là phù hợp.

[4]. Trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 206.000.000 đồng (*hai trăm lẻ sáu triệu đồng*) chi phí mai táng cho bị hại và bù đắp tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại, nên đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn bãi nại. Bị cáo đã bồi thường hỗ trợ số tiền 21.000.000 đồng cho anh Thanh S để trả viện phí và chi phí đi lại nên anh S đã có đơn bãi nại, anh S từ chối giám định. Như vậy, bị cáo và Đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan -anh S đã tự thương lượng, thỏa thuận không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét xét.

[5]. Xử lý vật chứng:

01 xe ô tô biển số 60LD-014.96, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 019023 và 01 giấy chứng nhận kiểm định đã trả lại cho chủ sở hữu Công ty TNHH ULHWA Việt Nam

01 xe mô tô biển số 65H1- 260.28 đã trả lại cho chủ sở hữu là Huỳnh Trọng Hiếu.

01 giấy phép lái xe hạng C số 790021010633 mang tên Lê Văn B cần tuyên trả lại cho Lê Văn B.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử về điều, khoản, điểm, tội danh nên được chấp nhận. Về mức hình phạt chưa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chi án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Lê Văn B 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn B cho Ủy ban nhân dân phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự thương lượng, thỏa thuận, không có yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Lê Văn B 01 giấy phép lái xe số No: 790021010633 mang tên Lê Văn B.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị đơn dân sự; Đại diện của

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- VKSND huyện Long Thành;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Long Thành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ công an huyện Long Thành
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

Doãn Thị Hằng